

Số: 234/2019/QĐST- DS

Thành phố Huế, ngày 11 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2019/TLST- DS ngày 26 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T;

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Ngh, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí M.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, sinh năm 1973 - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T- Chi nhánh H; (Theo Giấy ủy quyền số: 3962/2017/GUQ- PL ngày 10/12/2018).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Võ Phước Đại D, sinh năm 1992; Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T- Chi nhánh H; (Theo Giấy ủy quyền số: 854/2018/GUQ-CNTTH ngày 29/12/2018; Địa chỉ: 126 Nguyễn H, phường Phú Nh, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

- **Bị đơn:** Chị Tôn Nữ Kim A, sinh năm 1980; Nơi cư trú: 36 Nguyễn Gia Th, phường Phú H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về số tiền nợ: Theo hợp đồng tín dụng số 577 ngày 03/10/2018 ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T và chị Tôn Nữ Kim A, tính đến ngày 01/11/2019 chị Tôn Nữ Kim A còn nợ và có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền: Nợ gốc: 72.835.200 đồng (Bảy mươi hai triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn hai trăm đồng), lãi trong hạn: 16.900.700 đồng (Mười sáu triệu chín trăm nghìn bảy trăm

đồng) và lãi quá hạn: 6.986.313 đồng (Sáu triệu chín trăm tám mươi sáu nghìn ba trăm mười ba đồng). Tổng cộng nợ gốc và lãi là: 96.722.213 đồng (Chín mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn hai trăm mười ba đồng).

Chị Tôn Nữ Kim A có nghĩa vụ thanh toán trả hết cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi tổng cộng là 96.722.213 đồng (Chín mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn hai trăm mười ba đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 01/11/2019 chị Tôn Nữ Kim A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

b. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do hòa giải thành nên án phí là (96.722.213 đồng x 5%) : 2 = 2.418.055 đồng. Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín và chị Tôn Nữ Kim A thỏa thuận chị Tôn Nữ Kim A chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.418.055 đồng (Hai triệu bốn trăm mười tám nghìn không trăm năm mươi lăm đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.350.000 đồng (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008760 ngày 26/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T T Huế;
- VKS ND TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Tuyết Linh